

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LƯƠNG SƠN
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2024/HSST

Ngày: 04/3/2024

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG SƠN, TỈNH HÒA BÌNH
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đăng Tuyên và ông Ngô Quang Hậu

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Bình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn tham gia phiên tòa: Bà Chu Thị Mai Phương - Kiểm sát viên

Ngày 04 tháng 3 năm 2024, tại Trụ sở toà án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 11/2024/HSST, ngày 02 tháng 02 năm 2024. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2024/QĐXXST - HS, ngày 19 tháng 2 năm 2024 đối với:

1. Bị cáo: Quách Trọng B (tên gọi khác: không), sinh ngày: 16 tháng 6 năm 1990 tại: Hòa Bình; Nơi cư trú: xóm Ch, xã Kim B, huyện Kim B, tỉnh Hòa B Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Quách Văn B, sinh năm 1962 và bà Quách Thị N, sinh năm 1966, vợ là Bùi Thị H, sinh năm 1997, có hai con lớn sinh năm 2014 nhỏ sinh năm 2016.

Tiền án: tiền sự: Không

Bị can hiện đang chấp hành lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của CQCSĐT Công an huyện Lương Sơn.

2. Bị hại: Chị Vũ Thị Ch, sinh năm 2003 (có mặt)

Nơi cư trú: Xóm C, xã C, huyện L, tỉnh H

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Chị **Bùi Thị H**, sinh năm 1997 (có mặt)

Nơi cư trú : xóm Ch, xã K, huyện K, tỉnh H

- Anh **Ngô Văn H**, sinh năm 1991 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Xóm Cầu, xã Th, huyện T, H

2.. Người làm chứng:

- Anh **Nguyễn Quốc Tr** sinh năm 1990 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 10, tổ 1, TDP T, TT X, huyện Ch, H

- Anh **Nguyễn Văn B**, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tiểu k, thị trấn L, huyện L, tỉnh H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ ngày 24.11.2023, Quách Trọng B điều khiển xe mô tô BKS: 28B1 - 249.36 đi từ nhà đến xóm Chanh, xã Cao Sơn, huyện Lương Sơn để hỏi mua cây tre. Khi đến trước khu đất nhà chị Vũ Thị C, B thấy cửa nhà mở nên dừng xe để hỏi thăm mua tre. Khi vào đến sân, Bình có đánh tiếng nhưng không có người nên đi thẳng vào nhà thấy có 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax, màu vàng gold, loại 128G, để ở cuối giường nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Bình lấy điện thoại cất vào túi quần rồi quay ra sân thấy có xe mô tô hiệu Honda Wave để có cầm sẵn chìa khóa, Bình mở cốp xe lấy 160.000 đồng tiền mặt rồi nhanh chóng rời đi.

Quách Trọng B mang điện thoại trộm được đến tiệm điện thoại Ngọc L ở thị trấn X, huyện Ch , thành phố H của anh Nguyễn Q để thuê phá mật khẩu điện thoại nhưng bị từ chối. Bình đến tiệm điện thoại của anh Ngô Văn H tại số 21, Mạ Kim, Thanh, Thanh Trì, Hà Nội để thuê phá mật khẩu điện thoại. Sau khi xem xét, anh Hà từ chối vì không thực hiện được. Khi nghe Bình nói là điện thoại nhặt được nên anh H hỏi và thống nhất giá mua bán là 3.000.000 đồng. Bình đã tiêu xài hết tiền trộm cắp và tiền bán điện thoại, hiện không thu hồi được tài sản trộm cắp.

Tại kết luận định giá tài sản số 36 ngày 08.12.2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Lương Sơn kết luận: Điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax, màu vàng gold, loại 128G (đã qua sử dụng) có giá trị là 12.300.000 đồng.

Vật chứng:

- 01 ốp điện thoại màu kem, mặt sau có in hình cô gái và trái tim màu đỏ;
- Xe mô tô BKS: 28B1 - 249.36, số khung RLCUE1710JY253586, số máy: E3T6E371434;

- 01 mũ bảo hiểm màu trắng;

- 01 áo dài tay màu trắng, trên áo có các chi tiết kẻ chéo màu xanh;

- 01 quần dài màu ghi.

Về dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường 15.000.000đồng, bị hại đã nhận đủ không yêu cầu gì thêm.

Cáo trạng số 10/CT-VKSLS, ngày 02/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình truy tố bị cáo Quách Trọng B về tội “ Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ Luật hình sự.

Tại phiên Tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, phân tích, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Quách Trọng B phạm tội “Trộm cắp tài sản”

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt Quách Trọng B từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định.

- Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung, không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo do bị cáo không có công việc, thu nhập thường xuyên, ổn định.

- Về trách nhiệm dân sự: Đã được giải quyết trong giai đoạn điều tra, nay bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập xem xét.

- Xử lý vật chứng: Căn cứ điều 47 của BLHS, điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị: tuyên trả lại cho bị cáo: 01 xe mô tô BKS: 28B1 - 249.36, số khung RLCUE1710JY253586, số máy: E3T6E371434; 01 mũ bảo hiểm màu trắng; 01 áo dài tay màu trắng, trên áo có các chi tiết kẻ chéo màu xanh; 01 quần dài màu ghi.

Đề nghị tuyên trả lại cho bị hại Vũ Thị C 01 ốp điện thoại màu kem, mặt sau có in hình cô gái và trái tim màu đỏ.

Tại phiên tòa hôm nay, bị hại Vũ Thị C có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Quách Trọng B khai nhận hành vi phạm tội của mình và xin được hưởng án treo để có điều kiện chăm lo cho gia đình.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, các Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lương Sơn, điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi và các Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Quách Trọng B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận định giá tài sản, lời khai của bị hại, người làm chứng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Quách Trọng B là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhưng để có tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu để trộm cắp tài sản. Khoảng 9 giờ ngày 24.11.2023 khi đi đến chị Vũ Thị Ch thuộc xóm Ch, xã C thấy cửa mở không có người nên bị cáo đã vào nhà lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax, màu vàng gold, loại

128G trị giá 12.300.000 đồng và 160.000 đồng tiền mặt ở trong bóp xe của chị Chi. Như vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Do đó Cáo trạng số 10 ngày 02/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nguyên nhân, động cơ dẫn đến việc phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Hành vi phạm tội đã xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự địa phương, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, nên cần thiết phải xử lý bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Nguyên nhân, động cơ dẫn đến việc phạm tội do bị cáo thiếu rèn luyện, tu dưỡng bản thân nên chỉ vì mục đích tiêu xài cá nhân mà lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác dẫn đến hành vi phạm tội như đã nêu trên.

[4] Xét các yếu tố về nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy:

- Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự.
- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Sau khi phạm tội bị cáo đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lương Sơn để đầu thú về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo có ông nội đã tham gia dân công hỏa tuyến, có bố để tham gia làm nhiệm vụ quốc tế tại Campuchia và đã được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến công hạng Nhất và hạng Ba. Bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s, khoản 1 và nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 BLHS do vậy khi lượng hình cần xem xét.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Xét bị cáo phạm tội có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể rõ ràng. Xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa

phương quản lý cải tạo, giáo dục. Áp dụng điều 65 BLHS đối với bị cáo là phù hợp thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của Nhà nước và pháp luật.

[5] *Về hình phạt bổ sung*: Xét điều kiện kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, bản thân bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định do vậy không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của BLHS.

[6] *Trách nhiệm dân sự*: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại 15.000.000 đồng, bị hại đã nhận đủ và không yêu cầu phải bồi thường thêm nên không xem xét.

[7] *Xử lý vật chứng*: áp dụng Điều 47 BLHS Điều 106 BLTTHS.

- Trả lại chị Vũ Thị Chi: 01 ốp điện thoại màu kem, mặt sau có in hình cô gái và trái tim màu đỏ.

- Đối với: Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng, đen BKS: 28B1 - 249.36, số khung RLCUE1710JY253586, số máy: E3T6E371434, trong quá trình điều tra xác định đây là tài sản đăng ký sở hữu của Quách Trọng B; 01 mũ bảo hiểm màu trắng; 01 áo dài tay màu trắng, trên áo có các chi tiết kẻ chéo màu xanh; 01 quần dài màu ghi là tài sản của Quách Trọng B giao nộp phục vụ công tác điều tra truy xét. Xét thấy vật chứng trên không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho bị cáo.

[8] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] *Quyền kháng cáo*: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 136, Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ - UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố: Bị cáo Quách Trọng B phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Quách Trọng B 12 (*Mười hai*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (*hai mươi bốn*) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Quách Trọng B cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện K, tỉnh H giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Quách Trọng B thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định pháp luật Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo nếu cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của BLHS, Điều 106 của BLTTHS.

- Trả lại chị Vũ Thị Ch: 01 ốp điện thoại màu kem, mặt sau có in hình cô gái và trái tim màu đỏ.

- Trả lại cho bị cáo Quách Trọng B: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng, đen BKS: 28B1 - 249.36, số khung RLCUE1710JY253586, số máy: E3T6E371434; 01 mũ bảo hiểm màu trắng; 01 áo dài tay màu trắng, trên áo có các chi tiết kẻ chéo màu xanh; 01 quần dài màu ghi. (Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/02/2024 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Lương Sơn và Chi cục Thi hành án huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình)

3. Án phí: Bị cáo Quách Trọng B phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo : Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND T. Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Sở tư pháp T. Hòa Bình
- VKSND H. Lương Sơn;
- CA H. Lương Sơn;
- Chi cục THADS H. Lương Sơn;
- UBND xã Kim Bôi, h Kim Bôi
- Bị cáo, bị hại
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Phẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Nguyệt

